

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN XM  
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

Bản án số: 75/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 25-7-2022

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XM, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Danh Tuất

2. Bà Ngô Thị Quốc Thanh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phùng Thị Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa:** Ông Vũ Đình Rư – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 164/2022/TLST – HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2022 về ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 47/2022/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Võ Ái Q, sinh năm 1987. Địa chỉ: Ấp BC, xã TL, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt).

2. Bị đơn: Bà Vũ Thị Khánh N, sinh năm 1995. Địa chỉ: Khu phố PA, thị trấn PB, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Tại đơn khởi kiện đề ngày 13-4-2022 và trong quá trình tố tụng tại Tòa, nguyên đơn ông Võ Ái Q trình bày:*

*Về hôn nhân:* Ông đăng ký kết hôn với bà Vũ Thị Khánh N tại Ủy ban nhân dân thị trấn PB, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu vào ngày 24-6-2015 (giấy chứng nhận kết hôn số 95/2015). Hôn nhân trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không ai mai mối, ép buộc. Sau khi kết hôn ông và bà N chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì

phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung trong cuộc sống, vợ chồng thường xuyên cãi vã nên cuộc sống không hạnh phúc. Bà N thường xuyên bỏ về nhà mẹ đẻ ở và không chăm lo con cái, gia đình. Mặc dù, vợ chồng đã nhiều lần hòa giải và thông cảm bỏ qua cho nhau nhưng không thành, trái lại mâu thuẫn ngày càng trầm trọng không thể nào khắc phục được. Từ năm 2017 đến nay bà N dẫn theo con tên Võ Thiên P về nhà cha mẹ bà N ở Khu phố PA, thị trấn PB sinh sống, vợ chồng chính thức ly thân từ đó đến nay, ông Q đã nhiều lần nói chuyện để giải quyết mâu thuẫn, vợ chồng quay lại chung sống nhưng không thành. Nay ông Q xét thấy tình cảm vợ chồng giữa ông và bà N không còn nên ông xin ly hôn với bà N.

*Về nuôi con chung:* Ông Q và bà N có 02 con chung tên Võ Thiên P, sinh ngày 30/11/2015 và Võ Minh L, sinh ngày 06/10/2017, từ khi vợ chồng không sống với nhau thì cháu Phúc ở với bà N và cháu Luân ở với ông Q. Nay ông đồng ý để bà N nuôi dưỡng cháu Phúc và ông nuôi dưỡng cháu Ngân, không ai cấp dưỡng nuôi con.

*Về tài sản chung và nợ chung:* Ông Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Đối với bị đơn bà Vũ Thị Khánh N:*

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng bà N vẫn không đến Tòa án tham gia giải quyết, không có ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn.

*Tại phiên tòa:*

Bà N đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Các đương sự không thỏa thuận được về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:*

Về tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn ông Q đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật; bị đơn bà N vắng mặt trong quá trình tố tụng là không chấp hành quy định theo các Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Q.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Ông Võ Ái Q yêu cầu ly hôn, giải quyết con chung với bà Vũ Thị Khánh N nên xác định quan hệ tranh chấp là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”; bị đơn bà N có địa chỉ cư trú tại huyện

XM nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Về sự vắng mặt của đương sự: Tại phiên tòa, bà N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà N theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] *Về hôn nhân*: Ông Q và bà N đăng ký hôn vào ngày 24-6-2015 tại Ủy ban nhân dân thị trấn PB, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống ông Q và bà N phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm, tính tình không hòa hợp nên thường xuyên cãi vã, bà N thường xuyên bỏ về nhà cha mẹ sinh sống, không chăm lo cho con cái, gia đình. Theo ông Q hôn nhân của ông và bà N không có hạnh phúc. Tại Tòa ông Q xác định không còn tình cảm với bà N nên yêu cầu được ly hôn.

Kết quả xác minh cho thấy: Ông Q và bà N chung sống với nhau vào năm 2015 tại Ấp BC, xã TL, huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, quá trình chung sống ở địa phương không thấy ông Q yêu cầu hoà giải vợ chồng với bà N nên địa phương không biết lý do mâu thuẫn, tuy nhiên từ năm 2017 đến nay thì ông Q và bà N không còn sống chung với nhau nữa. Ông Q và bà N có 02 con chung hiện nay ông Q nuôi 01 cháu, còn bà N nuôi 01 cháu. Ông Q ở nhà buôn bán nông sản.

Quá trình tố tụng cũng như tại phiên tòa bà N đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, điều đó cho thấy bản thân bà N không có thiện chí mong muốn đoàn tụ vợ chồng.

Từ những tài liệu, chứng cứ nguyên đơn cung cấp; thực tế xác minh tại địa phương cho thấy mâu thuẫn giữa ông Q và bà N là có thật, theo chiều hướng kéo dài và trầm trọng, ông, bà đã thực sự không còn tình cảm với nhau, không chung sống cùng nhau, vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Q đối với bà N.

[2.2] *Về nuôi con chung*: Ông Q và bà N có 02 con chung tên Võ Thiên P, sinh ngày 30/11/2015 và Võ Minh L, sinh ngày 06/10/2017. Hiện cháu Phúc ở với bà N và cháu Luân ở với ông Q. Sau khi ly hôn ông Q có nguyện vọng nuôi dưỡng cháu Luân và đồng ý để bà N nuôi dưỡng cháu Phúc, không ai cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, từ thời gian vợ chồng ly thân, cháu Phúc do bà N nuôi dưỡng, cháu Luân do ông Q nuôi dưỡng, do đó để tránh xáo trộn trong tâm lý, sinh hoạt của các con chung. Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của ông Q. Giao con chung Võ Minh L cho ông Q trực tiếp nuôi dưỡng. Giao con chung Võ Thiên P cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Q không yêu cầu bà N cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét. Do bà N vắng mặt nên không có ý kiến về việc yêu cầu ông Q cấp dưỡng nuôi cháu Luân,

do đó dành quyền khởi kiện cho bà N về yêu cầu cấp dưỡng nuôi cháu Phúc trong vụ án khác nếu có yêu cầu.

[2.3] Về chia tài sản: Ông Q không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Ông Q là nguyên đơn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định của pháp luật.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[5] Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu là phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ông Võ Ái Q ly hôn bà Vũ Thị Khánh N.

2. Về nuôi con chung: Giao con chung Võ Thiên P, sinh ngày 30/11/2015 cho bà Vũ Thị Khánh N trực tiếp nuôi dưỡng; Giao con chung Võ Minh L, sinh ngày 06/10/2017 cho ông Võ Ái Q trực tiếp nuôi dưỡng, cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Ông Q và bà N không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ đối với con chung. Người không trực tiếp nuôi dưỡng con có quyền, nghĩa vụ thăm nom mà không được ai cản trở.

Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha hoặc mẹ hoặc của cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu Tòa án giải quyết về việc cấp dưỡng nuôi con.

3. Về chia tài sản: Không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Ông Võ Ái Q phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm ông Q đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 001/1045

ngày 10 tháng 5 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện XM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Ông Q đã nộp đủ án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND huyện XM;
- Chi cục THADS huyện XM;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn thư.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Thị Thành**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA**

**XÉT XỬ****PHIÊN TÒA**







**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG  
XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA  
PHIÊN TÒA**